

Số:163/2023/QĐST- HNGĐ

Mang Thít, ngày 06 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 292/2023/TLST/HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thế N, sinh năm 1993

Địa chỉ cư trú: ấp X, xã H, thành phố N, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Chị Trần Thị Kim C, sinh năm 1997

Địa chỉ cư trú: ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thế N và chị Trần Thị Kim C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Con chung: Giao con chung Nguyễn Thế H, sinh ngày 03 tháng 6 năm 2020 cho chị Trần Thị Kim C trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Thế N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Thế N có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

Án phí sơ thẩm: Nguyên đơn anh Nguyễn Thế N tự nguyện đồng ý chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm chục ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai

thu tiền số 0005466 ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít, như vậy anh Nguyễn Thế N được nhận lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm chục ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được qui định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Mang Thít;
- UBND xã Hiệp Lợi, thành phố Ngã Bảy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Tấn Đồng